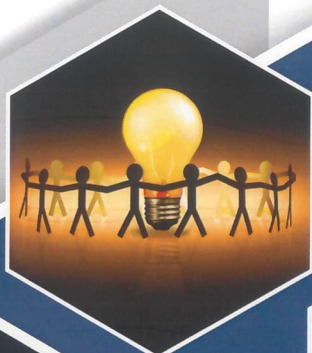


HỘI ĐỒNG QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH
ỦY BAN VỀ GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
**GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC,
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH
ỦY BAN VỀ GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

**GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC,
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
2022

4.

CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

TS. Lê Văn Út*

TÓM TẮT

Mục tiêu của Trường Đại học Văn Lang (VLU) là trở thành một trường đại học được ngưỡng mộ ở châu Á và được xếp hạng (ít nhất là ở vị trí 700 trên thế giới) bởi các bảng xếp hạng đại học uy tín. Để sớm đạt được mục tiêu chiến lược này, Ban lãnh đạo của VLU đã ban hành chiến lược và lộ trình thực hiện cụ thể. Trong các tiêu chí xếp hạng đại học thế giới, tiêu chí về nghiên cứu khoa học chiếm một tỷ trọng khá cao, có thể từ 65% - 100% đối với các bảng xếp hạng đại học uy tín hiện nay. Từ đó, VLU đã quyết định tăng cường nghiên cứu và ban hành các cơ chế, chính sách và giải pháp để thúc đẩy nghiên cứu khoa học tại VLU lên một tầm cao mới, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo và chuyển giao khoa học - công nghệ của VLU. Những thành tựu về nghiên cứu khoa học sẽ góp phần lớn đưa VLU từng bước lên bản đồ đại học thế giới như mục tiêu đã đề ra.

Từ khóa: Nghiên cứu khoa học, cơ chế, chính sách, giải pháp, khoa học và công nghệ

1. GIỚI THIỆU

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là một trong hai hoạt động cốt yếu của một trường đại học, bên cạnh hoạt động đào tạo (Từ điển Macmillan - Vương quốc Anh). NCKH làm cho một trường đại học khác với một trường phổ thông, bởi lẽ hoạt động đào tạo ở trường đại học phải được gắn liền với các hoạt động sáng tạo, hay nói cách khác là không tách rời hoạt động NCKH (MOET, 2017; Rosowsky, 2022). Một cơ sở giáo dục đại học nếu có chất lượng NCKH cao, thì chất lượng giảng viên và chất lượng bài giảng của đại học đó mới có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới sáng tạo, và kết quả là chất lượng giáo dục (hay đào tạo) của cơ sở giáo dục đại học đó mới có thể tốt lên.

* Trường Đại học Văn Lang / Email: ut.le@vlu.edu.vn; ts.levanut@gmail.com

NCKH ở các đại học và trường đại học (gọi chung là các cơ sở giáo dục đại học) Việt Nam đã được quan tâm và đầu tư rất mạnh trong thời gian qua. Kết quả là một số cơ sở giáo dục đại học đã đạt được những thành tựu nhất định và đã được nhận biết trên phạm vi toàn cầu, thông qua các bảng xếp hạng đại học uy tín và thông dụng trên thế giới hiện nay. Cụ thể như sau:

Các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam	ARWU 2022	QS 2022	THE 2023	US News 2022
Trường Đại học Duy Tân (DTU)	901 - 1000		401 - 500	577
Đại học Huế (HUEUNI)			1501+	
Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (HUST)		1201+	1501+	1449
Trường Đại học Tôn Đức Thắng (TDTU)	601 - 700	1001 - 1200	401 - 500	387
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VNU HCM)		801 - 1000	1501+	1187
Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU HN)		801 - 1000	1001 - 1200	938

Ghi chú:

- ARWU: Academic Ranking of World Universities (Trung Quốc).
- QS: QS Ranking (Anh quốc), tỷ trọng NCKH chiếm 60%.
- THE: Times Higher Education Ranking (Anh quốc), tỷ trọng NCKH chiếm 65%.
- US News: Best Global Universities Rankings by US News (Mỹ), tỷ trọng NCKH chiếm 100%.

Như vậy, có 06 cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam đã được xếp hạng bởi ít nhất một bảng xếp hạng đại học uy tín AWRU/QS/THE/US News. Theo website của Bộ Giáo dục và Đào tạo (truy cập lúc 16:00 giờ ngày 14/10/2022), Việt Nam hiện có 222 đại học và trường đại học, chỉ có 2,7% đại học và trường đại học Việt Nam được vào các bảng xếp hạng đại học uy tín như đã nêu. Đặc biệt, chỉ có một trường đại học (TDTU) được vào tất cả 04 bảng xếp hạng đại học này, chiếm 0,45% tổng số các đại học và trường đại học của Việt Nam. Kết quả này cho thấy tỷ lệ các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam được nhận biết bởi các bảng xếp hạng đại học uy tín trên thế giới còn quá khiêm tốn.

Nguyên nhân của tình trạng này là hiện vẫn còn không ít các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam chưa thực sự đầu tư cho NCKH theo đúng thông lệ quốc tế. Trong khi đó, có thể nói, NCKH quyết định chất lượng giáo dục và xếp hạng của các cơ sở giáo dục đại học, bởi lẽ tỷ trọng về NCKH chiếm phần lớn trong các tiêu chí xếp hạng của các bảng xếp hạng đại học thế giới uy tín, cụ thể: ARWU, QS, THE và US News có tỷ trọng các tiêu chí về NCKH tương ứng là 100%, 60%, 65% và 100%. Một đối sánh tham khảo là trong giai đoạn 2019 - 2021, các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam công bố được 29.549 bài báo thuộc loại article trên các tạp chí ISI chuẩn – con số này chỉ bằng 14,5% mà các cơ sở giáo dục đại học của Hàn Quốc thực hiện trong cùng kỳ (tương ứng 203.555 bài, theo Cơ sở dữ liệu khoa học Web of Science

của Mỹ).

Mặc dù hoạt động NCKH ở các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam đã được cải tiến rất nhiều, nhưng nhìn chung chưa đồng bộ trong việc tiếp cận các thông lệ quốc tế, từ yêu cầu về sản phẩm khoa học cho đến nghiệm thu sản phẩm khoa học. Đây là một thiệt thòi rất lớn đối với giảng viên và sinh viên của các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam. Trong những năm gần đây, không ít cơ sở giáo dục đại học Việt Nam đã có những bước chuyển mình quan trọng trong việc phát triển NCKH theo đúng các thông lệ quốc tế. Một trong những cách tiếp cận rất hiệu quả là việc thúc đẩy nghiên cứu các chính sách mới về phát triển và quản lý NCKH. Có thể nói rằng, cơ chế, chính sách là giải pháp mang tính quyết định để NCKH của các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam phát triển.

Với mục tiêu trở thành một đại học được ngưỡng mộ ở châu Á và được xếp vào Top 700 các đại học tốt nhất trên thế giới, Ban lãnh đạo của VLU đã xây dựng chiến lược phát triển VLU một cách tổng thể, trong đó NCKH được xem là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định chất lượng giáo dục và định vị VLU trên bản đồ đại học thế giới.

Bài viết tập trung phân tích những cơ chế, chính sách quan trọng về thúc đẩy hoạt động NCKH của VLU vừa được nghiên cứu và ban hành trong năm 2022. Với những cơ chế, chính sách mới về NCKH, VLU hứa hẹn sẽ phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới.

2. THỰC TRẠNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Trong bài viết này, việc đánh giá NCKH của một cơ sở giáo dục đại học được thực hiện theo đúng thông lệ quốc tế về NCKH, nghĩa là xem xét tất cả các loại hình từ nghiên cứu cơ bản với sản phẩm là các bài báo khoa học thuộc loại ISI chuẩn (SCIE, SSCI và AHCI), nghiên cứu ứng dụng/chuyển giao với sản phẩm là đề tài/dự án được tài trợ bởi các tổ chức ngoài VLU.

2.1. Công bố khoa học ISI chuẩn

Theo Cơ sở dữ liệu Web of Science (WoS, Mỹ), kết quả thống kê về các bài báo khoa học (article) trên các tạp chí ISI chuẩn (SCIE, SSCI, AHCI) trong 3 năm gần nhất như sau:

Năm	Số lượng
2019	7
2020	44
2021	123

Trong đó SCIE, SSCI và AHCI tương ứng là các danh mục tạp chí ISI thuộc loại khoa học cơ bản/kỹ thuật, khoa học xã hội và lĩnh vực nhân văn/nghệ thuật trong WoS. Cũng cần nhấn mạnh rằng, nếu xét thống kê bài báo khoa học thuộc loại ISI/Scopus chung chung thì kết quả của VLU cao hơn kết quả trong bảng trên. Tuy nhiên, bài viết này chỉ đề cập đến những bài báo khoa học thuộc loại ISI chuẩn vì chúng vừa chất lượng và vừa được nhận biết bởi hầu hết các bảng xếp hạng đại học trên thế giới.

2.2. Các đề tài ứng dụng/chuyển giao

Nếu chỉ xét những đề tài/dự án được tài trợ bởi các tổ chức ngoài VLU thì kết quả trong 3 năm học gần nhất như sau:

Năm học	Số lượng	Kinh phí (VNĐ)
2019 - 2020	06	1.846.077.093
2020 - 2021	09	3.687.850.000
2021 - 2022	09	4.883.625.904

2.3. Nhận xét

Những kết quả thống kê từ mục 2.1 và 2.2 cho thấy, thành tựu về NCKH của VLU còn rất khiêm tốn so với nguồn lực mà VLU đang có. Kết quả này chưa thể đáp ứng được kỳ vọng và mục tiêu mà VLU đã đề ra. Chính vì vậy, trong thời gian gần đây, VLU đã tăng cường nghiên cứu và ban hành các chính sách thúc đẩy NCKH. Đây chính là hành lang pháp lý và đồng thời là giải pháp quan trọng để tạo điều kiện cho giảng viên và sinh viên của VLU tham gia NCKH, cũng như thu hút các nhà khoa học khắp nơi gia nhập VLU.

3. GIẢI PHÁP VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THỨC ĐẨY NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Trong thời gian qua, để chuẩn bị cho năm học 2022 - 2023 và những năm học tiếp theo, đưa VLU bước vào một giai đoạn phát triển mới với mục tiêu phát triển về chiều sâu và thiên về đẳng cấp, VLU đã và đang tập trung nghiên cứu, ban hành nhiều chính sách mới để thúc đẩy NCKH của Trường. Các cơ sở để nghiên cứu và xây dựng chính sách mới về NCKH là dựa vào thực tiễn của VLU, thực tiễn Việt Nam, các thông lệ quốc tế về NCKH trên thế giới, các tiêu chuẩn đánh giá NCKH của các đại học của các bảng xếp hạng đại học uy tín trên thế giới.

3.1. Quy định nghiên cứu khoa học của giảng viên phù hợp với thực tiễn, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông lệ quốc tế

Nhằm tiếp tục phát triển NCKH của giảng viên lên một tầm cao mới, vừa phù hợp với thực tiễn của VLU, cũng như các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời tiếp cận sâu với các thông lệ quốc tế, VLU đã ban hành Quy định về NCKH của giảng viên trên cơ sở phát huy tối đa sở trường và tạo mọi điều kiện để giảng viên có thể tham gia NCKH, trong đó áp dụng cả 03 loại hình NCKH vào Quy định gồm: (i) nghiên cứu cơ bản; (ii) nghiên cứu ứng dụng; (iii) nghiên cứu chuyển giao.

Một đặc điểm quan trọng của Quy định này là cho phép giảng viên được linh hoạt trong việc chọn loại hình và sản phẩm nghiên cứu phù hợp; đồng thời, có cơ chế giúp giảng viên có thể hoàn thành nhiệm vụ NCKH một cách thuận lợi nhất. Đối với những giảng viên có đam mê và xuất sắc trong NCKH, Quy định cho phép giảng viên được hưởng quyền lợi đối với những sản phẩm tăng thêm. Đối với những sản phẩm khoa học có đẳng cấp cao và phù hợp với thông lệ quốc tế, VLU tăng mức quy đổi số giờ nghiên cứu và kinh phí rất đáng kể so với

trước đây. Điều này đã tạo nên tâm lý rất tốt cho tập thể giảng viên của VLU và góp phần quan trọng vào việc phát triển công tác NCKH của VLU sâu và rộng trong toàn giảng viên, là một bước quan trọng để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo.

3.2. Quy định về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nghiên cứu viên tương ứng với chuẩn đại học Top 700 trên thế giới

Nhằm hướng tới những đột phá trong NCKH, VLU đã phát triển lực lượng nghiên cứu viên (NCV) theo hướng hiện đại và đồng thời gắn trực tiếp với nhu cầu phát triển của các khoa và viện thông qua Quy định về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của NCV. Tuy NCV là những nhân sự chuyên tâm cho NCKH nhưng lực lượng này không tách rời hoạt động giáo dục của VLU. Ngoài nhiệm vụ chính là NCKH và công bố những sản phẩm nghiên cứu theo quy định của Trường, NCV phải thực hiện những công việc phục vụ trực tiếp cho việc chuyển giao các kết quả nghiên cứu vào hoạt động giáo dục. Đây là mấu chốt rất quan trọng cho việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục của VLU và NCV, cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển giao các sản phẩm nghiên cứu của VLU đến với cộng đồng.

Những quy định trên cho thấy, để trở thành một NCV của VLU thực sự không phải là việc dễ dàng, bởi lẽ tiêu chuẩn đối với một NCV của VLU khá cao, cụ thể là NCV phải được xếp hạng chuyên gia của VLU thì mới có cơ hội được xem xét tuyển dụng vào vị trí quan trọng này.

3.3. Quy định về cách tính thu nhập của chuyên gia theo hướng hiện đại

Nghiên cứu cơ chế và chính sách cho việc tính thu nhập của NCV là một công việc hết sức vất vả và tốn rất nhiều thời gian. Căn cứ vào mục tiêu mà Ban lãnh đạo của VLU đã đề ra là vừa tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, NCKH và vừa phải được nhận biết bởi các tổ chức xếp hạng đại học uy tín cao trên thế giới, VLU đã ban hành Quy định về cách tính thu nhập của NCV trên cơ sở rất hiện đại và hiệu quả; cụ thể, thu nhập của một NCV dựa vào 03 chỉ số gồm:

- 1) Chỉ số sản phẩm và hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của VLU;
- 2) Chỉ số chuyên gia;
- 3) Chỉ số ảnh hưởng khoa học.

Với các tiếp cận này, VLU đã và đang tuyển dụng được những NCV có đẳng cấp rất cao, tương đương với những nhà khoa học tốt nhất của các đại học Top 700 trên thế giới.

3.4. Quy định về công bố các ấn phẩm khoa học

Để thúc đẩy hoạt động NCKH của VLU đúng theo các thông lệ quốc tế, VLU đã ban hành Quy định về công bố bài báo khoa học, sách/chương sách và sáng chế (CBKH). Đây được xem như một cẩm nang hướng dẫn cho tất cả các nhân sự, sinh viên và học viên sau đại học của VLU các thông lệ trong công bố các ấn phẩm khoa học. Với cẩm nang này, VLU có thể bảo đảm những sản phẩm khoa học mà VLU đầu tư đều có chất lượng cao, chẳng những phục vụ tốt cho việc chuyển giao vào trong giáo dục mà có thể chuyển giao ra cộng đồng, cũng như nâng cao uy tín và thương hiệu cho VLU trên trường quốc tế.

3.5. Quy định xếp hạng các ấn phẩm khoa học

Nhằm hướng tới mục tiêu chỉ đầu tư cho những sản phẩm khoa học có đẳng cấp cao, VLU đã ban hành Quy định xếp hạng các ấn phẩm khoa học mà VLU đầu tư. Đây là một cách tiếp cận rất khác biệt vì VLU không cần phải động viên hay khuyến khích các nhà khoa học của VLU công bố những ấn phẩm khoa học có đẳng cấp cao mà họ tự thực hiện theo những yêu cầu và hướng dẫn trong quy định.

Đối với các tạp chí khoa học, có thể nói, bảng xếp hạng tạp chí mà VLU đang vận hành hiện nay là tốt nhất thế giới. Hiện thế giới đang sử dụng bảng xếp hạng tạp chí của Tây Ban Nha đối với các tạp chí Scopus hoặc của Mỹ đối với các tạp chí ISI. Trong khi đó, bảng xếp hạng tạp chí mà VLU đang vận hành thì tích hợp cả hai bảng xếp hạng tạp chí này.

3.6. Xếp hạng chuyên gia

Theo xếp hạng chuyên gia, tất cả nhân sự tham gia hoạt động NCKH tại VLU có thể được xếp hạng theo 02 nhóm: chuyên gia về các lĩnh vực cơ bản và kỹ thuật, các lĩnh vực khoa học xã hội và các lĩnh vực khoa học ứng dụng. Mỗi lĩnh vực có 10 hạng chuyên gia với những tiêu chí đánh giá tương ứng và tương đương với các vị trí chuyên gia tại các đại học thuộc Top 700 đại học tốt nhất thế giới. Đối với những nhân sự được tuyển mới của VLU chuyên về nghiên cứu, việc “được xếp hạng chuyên gia” được xem là một tiêu chí bắt buộc. Đây là một cách tiếp cận rất thú vị và quan trọng của VLU, bởi lẽ:

(i) Việc xếp hạng chuyên gia giúp cho VLU có thể bố trí mức thu nhập phù hợp với năng lực và đẳng cấp của nhân sự có chuyên môn cao, tránh được việc cào bằng trong giới chuyên gia. Đây là điều mà những nhân sự có nhiều thành tựu luôn mong đợi.

(ii) Việc xếp hạng, phân loại chuyên gia góp phần định hướng để những giảng viên, nghiên cứu viên của VLU luôn phấn đấu nâng cao năng lực và đẳng cấp. Điều này góp phần rất quan trọng trong việc phát triển chất lượng giáo dục và nghiên cứu của VLU.

(iii) Việc xếp hạng, phân loại chuyên gia giúp cho VLU có thể tìm kiếm, tuyển dụng mới những nhân sự có đẳng cấp cao để phục vụ cho mục tiêu phát triển của Trường.

3.7. Ủy ban Đạo đức nghiên cứu

Quan điểm xuyên suốt của VLU là mọi sự phát triển phải hướng đến cả đẳng cấp và sự bền vững. Do đó, Trường đã thành lập Ủy ban Đạo đức nghiên cứu với sự điều hành của các chuyên gia về quản trị NCKH và các nhà nghiên cứu có đẳng cấp cao. Nhiệm vụ của Ủy ban là tư vấn, hướng dẫn cho tất cả nhân sự của VLU có tham gia NCKH hiểu đúng về liêm khiết nghiên cứu và xem xét tất cả các vụ việc liên quan đến vi phạm liêm khiết nghiên cứu tại VLU. Đây có thể xem là một bước quan trọng trong việc bảo đảm sự phát triển bền vững trong NCKH tại VLU.

Ngoài những cơ chế và chính sách cụ thể trên, Nhóm nghiên cứu về đo lường khoa học và chính sách quản trị nghiên cứu của VLU cũng đang tích cực nghiên cứu và trình Ban lãnh đạo ban hành những chính sách mới về việc tiếp tục phát triển chất lượng giáo dục có chiều

sâu thông qua hoạt động chuyên giao NCKH vào hoạt động dạy và học tại VLU, các quy định pháp lý phục vụ cho các hoạt động chuyên giao kết quả nghiên cứu với các đối tác ngoài VLU, quy định về sản phẩm công nghệ VLU, quy định về quản lý nhóm nghiên cứu, quy định về hợp tác nghiên cứu...

Chỉ vài tuần sau khi các chính sách trên được ban hành, VLU đã thu hút được rất nhiều chuyên gia về làm việc toàn thời gian, trong đó có ít nhất 03 nhà khoa học được vào Top 100.000 nhà khoa học có trích dẫn khoa học hàng đầu thế giới.

4. KẾT LUẬN

Với cách tiếp cận phù hợp của VLU như đã trình bày ở trên và với những cơ chế, chính sách bước đầu mà VLU đã xây dựng, chúng ta có cơ sở vững chắc để tin tưởng rằng, công tác NCKH tại VLU sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới. VLU chắc chắn sẽ là một trong những môi trường tuyệt vời cho các tiến sĩ trẻ và cả nhà khoa học thành danh. Do đó, mục tiêu trở thành một đại học được ngưỡng mộ ở châu Á và được xếp vào Top 700 đại học hàng đầu thế giới của VLU là rất khả thi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. [TVKHCN] *Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Tư vấn khoa học và công nghệ Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 1479/QĐ-ĐHVL ngày 05/10/2022.
2. [GV] *Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 1428/QĐ-ĐHVL ngày 23/9/2022.
3. [TNNCV] *Quy định về thu nhập của nghiên cứu viên Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 1401/QĐ-ĐHVL ngày 16/9/2022.
4. [CBKH] *Quy định về công bố bài báo khoa học, sách/chương sách và sáng chế của Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 1297/QĐ-ĐHVL, ngày 29/8/2022.
5. [XHCBKH] *Quy định xếp hạng tạp chí ISI/Scopus, sách/chương sách ISI/Scopus và sáng chế của Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 1298/QĐ-ĐHVL, ngày 29/8/2022.
6. [ĐĐNC] *Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Đạo đức nghiên cứu của Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 1228/QĐ-ĐHVL, ngày 12/8/2022.
7. [NVNCV] *Quy định về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nghiên cứu viên của Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 1163/QĐ-ĐHVL, ngày 02/8/2022.
8. [XHCG] *Quy định xếp hạng chuyên gia của Trường Đại học Văn Lang*, Quyết định số 991/QĐ-ĐHVL, ngày 04/7/2022.
9. MOET (2017), *Đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 30/7/2017.
10. Rosowsky, David (2022), *The role of research at universities: Why it matters*, *Forbes*, May 2, 2022.

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

**GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC,
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Địa chỉ: 207 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Website: <http://nxb.neu.edu.vn> - Email: nxb@neu.edu.vn

Điện thoại/ Fax: (024) 36280280/ Máy lẻ: 5722



Chịu trách nhiệm xuất bản: TS. Nguyễn Anh Tú,
Giám đốc Nhà xuất bản

Chịu trách nhiệm nội dung: GS.TS. Nguyễn Thành Độ,
Tổng biên tập

Biên tập: Trịnh Thị Quyên

Sửa bản in và đọc sách mẫu: Trịnh Thị Quyên

Chế bản và thiết kế bìa: Vương Nguyễn

In 100 bản, khổ 20.5 x 29.5 cm tại Công ty TNHH Fennex

Địa chỉ: Thôn Chu Xá, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Mã số ĐKXB: 4173-2022/CXBIPH/4-464/ĐHKTQD

Mã số ISBN: 978-604-330-522-7

Quyết định xuất bản số: 478/QĐ-NXBĐHKTQD ngày 17 tháng 11 năm 2022

In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2022.

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

**GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC,
CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG QUỐC GIA GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

Địa chỉ: Số 35 Đại Cồ Việt - Hai Bà Trưng - Hà Nội

ISBN: 978-604-330-522-7



9 786043 305227

SÁCH KHÔNG BÁN